

Đầu tư vào 5 công ty, Vinachem có nguy cơ khó thu hồi vốn gần 7.000 tỷ đồng

11:04 28/05/2018

Những tồn tại, hạn chế và vi phạm trong thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2016 đã được đề cập trong Báo cáo tóm tắt của Đoàn giám sát gửi tới Quốc hội ngày 28/5.

Một phần đầu tư ra nước ngoài thua lỗ

Báo cáo chỉ rõ, hiệu quả hoạt động của DNNN giai đoạn 2011 - 2016 chưa tương xứng với nguồn lực đang nắm giữ, tổng tài sản và vốn tăng nhưng doanh thu, lợi nhuận trước thuế và nộp NSNN có tốc độ tăng chậm (bình quân 3%/năm), tổng số nợ phải trả cao, tăng 26% so với năm 2011; chưa thực sự phát huy được vai trò chủ đạo trong nền kinh tế.

Hiệu suất sinh lời trên vốn kinh doanh của các DNNN đạt 2,1% năm 2015, thấp hơn nhiều so với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (năm 2015 là 5,5%); hiệu quả đầu tư của khối DNNN cũng đạt thấp so với doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp FDI, hệ số ICOR của khối DNNN trong giai đoạn 2011-2016 cao hơn nhiều so với hai khu vực doanh nghiệp còn lại (năm 2016 cao gấp 1,58 lần so với doanh nghiệp ngoài nhà nước, 1,86 lần so với doanh nghiệp FDI).

Tỷ suất lợi nhuận của toàn khối DNNN (100% vốn nhà nước) giảm trong giai đoạn 2011-2016 (tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu (ROE) giảm 39%, tỷ suất lợi nhuận/tài sản (ROA) giảm 30%). Một số DNNN hoạt động yếu kém, làm ăn thua lỗ, tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu thấp hơn chi phí vay vốn trung bình của các tổ chức tín dụng, tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản cao. Tại một số DNNN còn xảy ra tình trạng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, làm thất thoát tài sản nhà nước.

Hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp còn dàn trải, hiệu quả chưa cao. Lũy kế tính đến 31/12/2016 đã đầu tư ra nước ngoài trên 7 tỷ USD, có 25,5% dự án báo lỗ, 29% dự án lỗ lũy kế. Lợi nhuận được chia cho bên Việt Nam năm 2016 là 145 triệu USD, tương đương trung bình 2% tổng vốn đầu tư ra nước ngoài thực hiện. Hiệu quả đầu tư vào công ty con, công ty liên kết còn hạn chế, ảnh hưởng

không tốt đến năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp.

Tình trạng lãng phí, thất thoát nguồn lực đất đai, tài sản... diễn ra phức tạp; tình trạng đấu thầu hình thức chưa được ngăn chặn hiệu quả; công tác quản lý tài sản công thiếu chặt chẽ. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản của các cơ quan quản lý nhà nước chưa được thực hiện đầy đủ, triệt để nhằm phát hiện và xử lý kịp thời. Trong quản lý, sử dụng đất của các DNNN, còn trường hợp chưa kê khai đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, không đưa đất vào sử dụng, sử dụng đất không đúng mục đích, để đất bị lấn, chiếm.

Việc cơ cấu lại một số doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, thu hồi vốn của Nhà nước từ các dự án đầu tư không hiệu quả còn chậm, hậu quả nghiêm trọng. Việc công khai thông tin trong DNNN còn hạn chế, không kịp thời, thiếu minh bạch, mang tính hình thức.

Hầu hết đều vi phạm

Hầu hết các doanh nghiệp qua thanh tra, kiểm toán đều vi phạm pháp luật ở các mức độ khác nhau, một số DNNN thực hiện thủ tục đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản không đúng quy định; huy động, quản lý, sử dụng vốn đầu tư dàn trải, tùy tiện, đầu tư ngoài ngành, ngoài doanh nghiệp không đúng quy định, góp vốn dàn trải dẫn đến lãng phí, thiếu hiệu quả,.



Đầu tư tài chính dài hạn vào 05 công ty, Tập đoàn Hóa chất đang tiềm ẩn nguy cơ khó thu hồi vốn

Một số dự án đầu tư ngoài ngành tỷ suất lợi nhuận thấp, khả năng mất vốn cao. Báo cáo chỉ rõ: Tập đoàn Dầu khí đầu tư vào Ngân hàng Đại dương Oceanbank bị mất 800 tỷ đồng; Tập đoàn Công nghiệp - Than Khoáng sản đầu tư ra nước ngoài không có hiệu quả, dẫn đến có khả năng bị thiệt hại 363,3 tỷ đồng; Tập đoàn Hóa chất đầu tư tài chính dài hạn vào 05 công ty (Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình, Công ty CP phân đạm và hóa chất Hà Bắc, Công ty CP DAP-Vinachem, Công ty CP DAP số 2 - Vinachem, Công ty TNHH Hóa chất và muối mỏ Việt Lào) với tổng số vốn đầu tư 6.836,75 tỷ đồng đang tiềm ẩn nguy cơ khó thu hồi vốn...

Nhiều dự án chậm tiến độ, điển hình như Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) với Dự án Kho Vân Phong chậm hơn 3 năm, Dự án Kho Hải Dương chậm hơn 2 năm; Tập đoàn Xi măng (Vicem): Dự án Dây chuyền xi măng Hà Tiên 2.2 chậm 43 tháng, Dự án dây chuyền 2 nhà máy xi măng Bút Sơn chậm 36 tháng, Dự án dây chuyền mới nhà máy Xi măng Bỉm Sơn chậm 26 tháng, Dự án Nhà máy Xi măng Bình Phước chậm 47 tháng, Dự án BOT đường vào Khu công nghiệp Quận 9 chậm 40 tháng; Tập đoàn Cao su (VRG): Dự án Thủy điện Đắk Sin 1 chậm 4 năm 5 tháng, Dự án Trụ sở Tập đoàn chậm 6 năm 7 tháng....

Một số dự án phải dừng thực hiện, gây lãng phí vốn, như Dự án xây dựng Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2: Thực hiện chậm so với kế hoạch, không có báo cáo cụ thể về khả năng cung cấp nhiên liệu (than cám 5) theo công nghệ của Nhà máy, dẫn đến phải điều chỉnh tiến độ nhiều lần, làm tăng chi phí lập dự án 10.100 triệu đồng...

Tại các doanh nghiệp có hoạt động khai thác khoáng sản, tình trạng khai thác vượt công suất; thăm dò, khai thác khi chưa được cấp giấy phép hoặc hết hạn khai thác; thiết kế mỏ không đúng giấy phép; một số DNNN kê khai thiếu thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường; tính thiếu tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản nên qua kiểm toán đã phải nộp bổ sung vào NSNN số tiền 255,427 tỷ đồng và giảm thuế GTGT đầu vào được khấu trừ 425 triệu đồng; chưa thực hiện kê khai giá bán theo quy định...

Ngoài ra, Báo cáo còn đề cập tới hạn chế trong công tác tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ, có tình trạng hệ thống kiểm soát nội bộ bị tê liệt không có phản ứng trước vi phạm của một số cá nhân, vi phạm điều lệ doanh nghiệp, quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc...; người đứng đầu, cán bộ quản lý tại một số doanh nghiệp thiếu trách nhiệm, có dấu hiệu cố ý làm trái, gây thất thoát vốn, tài sản nhà nước. Một số vụ việc tiêu cực, thậm chí vi phạm pháp luật nghiêm trọng gây hậu quả không nhỏ về kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín của DNNN.

